BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 4664/QĐ-ĐHSP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên hệ chính quy là dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo học kỳ I, năm học 2026 - 2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 426-TTg ngày 27/10/1976 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐT ngày 11/11/2022 của Hội đồng Trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật số 123/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-CP ngày 19/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định 66/2013/QĐ-CP ngày 19/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác chính trị và Học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ chi phí học tập học kỳ I, năm học 2026 - 2027 cho **28** sinh viên.

(Danh sách kèm theo)

Điều 2. Sinh viên được hưởng mức hỗ trợ theo quy định của chế độ hiện hành.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Kế hoạch - Tài chính, Đào tạo, Công tác chính trị và Học sinh, sinh viên, Pháp chế - Kiểm tra Nội bộ, Giám đốc Phân hiệu Long An, Gia Lai, khoa đào tạo có liên quan và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: TC-HC, CTCT&HSSV.D

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cao Anh Tuấn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
Sinh viên là dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo được hỗ trợ chi phí học tập học kỳ I, năm học 2026 - 2027

(Kèm theo Quyết định số 4664 /QĐ-ĐHSP, ngày 30/10/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh)

Stt	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Ngành học	Mức hỗ trợ		
						60% (2.530.000)	Số tháng	Thành tiền
1	49.01.611.095	Từ Thị Linh	Tri	26/05/2005	Tâm lý học	1,518,000	5	7,590,000
2	49.01.612.026		Ham	02/03/2005	Tâm lý học	1,518,000	5	7,590,000
3	49.01.616.046	Rơ Mah H'	Huệ	21/12/2005	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	1,518,000	5	7,590,000
4	49.01.754.047	Hoàng Thị	Hồng	11/09/2005	Ngôn ngữ Trung Quốc	1,518,000	5	7,590,000
5	50.01.302.029	Thạch Bảo	Trí	24/09/2006	Sinh học ứng dụng	1,518,000	5	7,590,000
6	50.01.611.031	Hà Thu	Hoài	26/08/2006	Tâm lý học	1,518,000	5	7,590,000
7	50.01.616.106	Qua Xiêm	Sanh	19/05/2006	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	1,518,000	5	7,590,000
8	50.01.618.018	Tô Gia	Như	24/09/2006	Giáo dục công dân	1,518,000	5	7,590,000
9	50.01.701.090	Hắc Hồng	Phong	21/05/2005	Sư phạm Tiếng Anh	1,518,000	5	7,590,000
10	50.01.751.026	Phú Thị Như	Bình	05/12/2005	Ngôn ngữ Anh	1,518,000	5	7,590,000
11	50.01.901.069	Thò Y	Hoa	18/08/2006	Giáo dục Tiểu học	1,518,000	5	7,590,000
12	50.01.901.176	Hồ Thị	Sanh	15/05/2005	Giáo dục Tiểu học	1,518,000	5	7,590,000
13	50.01.901.204	Hồ Thị	Thuyết	15/01/2005	Giáo dục Tiểu học	1,518,000	5	7,590,000
14	50.01.902.149	Kiêm Thị Phương	Thuận	10/02/2006	Giáo dục Mầm non	1,518,000	5	7,590,000
15	50.10.902.054	Thạch Thị Thảo	Trâm	17/12/2005	Giáo dục Mầm non	1,518,000	5	7,590,000
16	51.01.401.216	Bùi Thị Bích	Ngọc	22/05/2007	Sư phạm Khoa học Tự nhiên	1,518,000	5	7,590,000
17	51.01.612.019	Văn Thị Sa	Hà	24/11/2007	Công tác xã hội	1,518,000	5	7,590,000

Stt	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Ngành học	Mức hỗ trợ		
						60% (2.530.000)	Số tháng	Thành tiền
18	51.01.904.006	Cao Thị Ngọc	Ánh	20/10/2007	Giáo dục Đặc biệt	1,518,000	5	7,590,000
19	51.21.401.046	Siu H' Hoài	Thương	27/10/2007	SP Khoa học Tự nhiên	1,518,000	5	7,590,000
20	51.21.901.086	Hà Nguyễn	Nga	23/01/2006	Giáo dục Tiểu học	1,518,000	5	7,590,000
21	51.21.902.015		Hnonh	08/10/2006	Giáo dục Mầm non	1,518,000	5	7,590,000
22	51.21.902.021	Nay H'	Yuli	30/12/2007	Giáo dục Mầm non	1,518,000	5	7,590,000
23	51.21.902.035	Kpă H'	Pa	29/10/2006	Giáo dục Mầm non	1,518,000	5	7,590,000
24	52.01.101.083	Đinh Duy	Nguyên	14/02/2008	Sư phạm Toán học	1,518,000	5	7,590,000
25	52.01.106.041	Lý Thị Cẩm	Linh	06/02/2008	Hóa học	1,518,000	5	7,590,000
26	52.01.603.015	Phùng Thế	Hoàn	17/10/2007	Sư phạm Địa lý	1,518,000	5	7,590,000
27	52.20.902.014	Kpă H'	Chúc	12/03/2007	Giáo dục Mầm non	1,518,000	5	7,590,000
28	52.20.902.018		Đer	08/07/2008	Giáo dục Mầm non	1,518,000	5	7,590,000

Danh sách có 28 sinh viên./.

Tổng số tiền: **212,520,000**

(Hai trăm mười hai triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng)

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cao Anh Tuấn